

Cung cấp nguyên liệu chiết xuất Cam đắng

Extract Citrus Aurantium

Tên sản phẩm: Citrus Aurantium Extract

Herb Nguồn: Citrus aurantium chưa chín.

Thành phần hoạt tính: Total Bioflavonoid Citrus

Xuất hiện: Bột màu vàng nâu

Chiết xuất Citrus Aurantium là gì?

Citrus aurantium, còn được gọi là cam nhạt hoặc Seville Orange, là một loại cây được sử dụng cho mục đích y học ở Trung Quốc, Nam Mỹ, Ấn Độ và Bắc Mỹ. Các lá, hoa, trái cây khô và vỏ khô được sử dụng để giúp đỡ bệnh dạ dày, táo bón và hỗ trợ hệ thống thần kinh. Hiện nay, aurantium cam quýt được sử dụng trong nhiều sản phẩm giảm cân. Có nhiều loại nguyên liệu trong chiết xuất aurantium cam quýt, thuộc về bioflavonoid cam quýt, như [synephrine](#) , [hesperidin](#) , hesperetin, naringenin, naringin, nobiletin, [diosmin](#) , vv

Chức năng và lợi ích của chiết xuất trái cây chanh Aurantium Citrus

1. Chiết xuất aurantium Citrus có thể điều chỉnh lượng mỡ trong máu, giảm độ nhớt máu, cải thiện lipid huyết thanh, kéo dài tuổi thọ của tế bào hồng cầu và tăng cường huyết khối.
2. Chiết xuất aurantium Citrus có thể ức chế sự phát triển của tế bào bạch cầu HL-60 và giải thể tế bào ung thư.
3. Chiết xuất aurantium Citrus có lợi cho việc loại bỏ gốc tự do và độc tố, và ngăn ngừa bệnh tật.
4. Chiết xuất aurantium Citrus có thể cung cấp các tính chất chống virus, chống viêm và chống dị ứng tự nhiên.
5. Chiết xuất cam cay đắng có thể tăng cường hiệu quả của vitamin C trong cơ thể.
6. Chiết xuất cam nhạt chưa chín có ảnh hưởng của kháng sinh.
7. Chiết xuất aurantium Citrus có thể được sử dụng để giảm cân.
8. Chiết xuất cam nhạt chưa chín có lợi cho việc tiêu hóa, có thể làm tăng sự thèm ăn.

Các ứng dụng của chiết xuất chưa chín muối

1. Chiết xuất aurantium Citrus có thể được sử dụng trong lĩnh vực dược phẩm.
2. Chiết xuất Fructus aurantii immaturus được sử dụng trong lĩnh vực sản phẩm chăm sóc sức khỏe và các chất bổ sung.
3. Chiết xuất aurantium Citrus có thể được sử dụng trong ngành công nghiệp thực phẩm và nước giải khát.
4. Chiết xuất cay đắng chưa chín có thể được sử dụng làm nguyên liệu trong lĩnh vực thẩm mỹ.

Bình luận

Bài viết liên quan

[Cung cấp nguyên liệu Pregnenolone Acetate](#)

[Cung cấp nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Cung cấp nguyên liệu Methylsulfonylmethane \(MSM\)](#)

[Collagen type II](#)

[Chiết xuất liễu trắng – White willow bark extract](#)

[Chiết xuất hoa hòe Rutin 95%](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Nano Curcumin](#)

[Cao khô lá thường xuân Heder helix extract](#)

[Cao khô hạt nho-Grape seed Extract](#)

[Chiết xuất cam đắng Extract Citrus Aurantium](#)

[Nguyên liệu sản xuất TPCN, mỹ phẩm, bia, nước uống..](#)

[WIRKON \(Potassium Monopersulfate Compound\)](#)

[Cung cấp nguyên liệu Pregnenolone Acetate](#)

[Chiết xuất rau củ Quercetine](#)

[Cung cấp Astaxanthin](#)

[Cung cấp nguyên liệu Coenzyme Q10](#)

[Cung cấp nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Collagen type II](#)

[Chiết xuất liễu trắng – White willow bark extract](#)

[Nguyên liệu chiết xuất hoa hòe - Rutin 95%](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Panax ginseng \(Cao hồng sâm\)](#)

[Cung cấp Nattokinase](#)

[Nano Curcumin](#)

[Mua bán yucca nguyên liệu dạng bột, dạng nước, Mỹ, Mexico giá cạnh tranh](#)

[Nguyên liệu làm đẹp Collagen type II](#)

[Nguyên liệu Cao khô vỏ liễu trắng](#)

[Cao khô Nấm vân chi Yun zhi extract](#)

Trang 39 của 41

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [35](#)
- [36](#)
- [37](#)
- [38](#)
- 39
- [40](#)
- [41](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)